

Số: 52 /NQ-HĐKĐCLGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 9 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông trình độ đại học, Trường Đại học Cần Thơ

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Quyết định số 5570/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh,

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp,

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-TTKĐ ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Hội đồng),

Căn cứ báo cáo kết quả tự đánh giá và báo cáo kết quả đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông trình độ đại học, Trường Đại học Cần Thơ ngày 06 tháng 9 năm 2023,

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại kỳ họp thứ 30 của Hội đồng về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông trình độ đại học, Trường Đại học Cần Thơ ngày 06 tháng 9 năm 2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng của Đoàn đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông trình độ đại học, Trường Đại học Cần Thơ. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng theo đúng quy định, quy trình; bảo đảm tính độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục như sau: Số tiêu chí “đạt yêu cầu” là 49 trên tổng số 50 tiêu chí (chiếm 98,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (Phụ lục I).



Điều 2. Khuyến nghị Trường Đại học Cần Thơ thực hiện các giải pháp bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục cho giai đoạn 5 năm đánh giá tiếp theo (*Phụ lục II*).

Điều 3. Đối chiếu với Điều 23 của Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông trình độ đại học, Trường Đại học Cần Thơ đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng đối với chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông trình độ đại học, Trường Đại học Cần Thơ.

Nơi nhận:

- Trường ĐH Cần Thơ;
- Giám đốc TTKĐCLGD;
- HĐKĐCLGD (09);
- Phòng ĐGCLGD;
- Lưu: VT.



**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**




Lê Ngọc Quỳnh Lam



Phụ lục I

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KỸ THUẬT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ**

*(Kèm theo Nghị quyết số 52/NQ-HĐKĐCLGD ngày 09 tháng 9 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)*

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn			
	Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1	4	4,00	3	100,00
Tiêu chí 1.2	4			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1	4	4,33	3	100,00
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	5			
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1	4	3,67	2	66,67
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1	4	4,00	3	100,00
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1	4	4,00	5	100,00
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	4			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6				
Tiêu chí 6.1	5	4,57	7	100,00
Tiêu chí 6.2	5			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	5			
Tiêu chí 6.5	5			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			
Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100,00

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn			
	Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 8.1	5	4,60	5	100,00
Tiêu chí 8.2	5			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 9.1	5	4,40	5	100,00
Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	5			
Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 10.1	4	4,17	6	100,00
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	5			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 11.1	4	4,00	5	100,00
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	4			
Đánh giá chung		4,20	49	98,00

NH
TÁ
ĐIN
JOU
DU
H

Phụ lục II
KHUYẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KỸ THUẬT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
(Kèm theo Nghị quyết số 52/NQ-HĐKĐCLGD ngày 08 tháng 9 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Khoa Kỹ thuật Công trình Giao thông được thành lập từ ngày 29 tháng 9 năm 2022 dựa trên cơ sở Bộ môn Kỹ thuật công trình giao thông thuộc Trường Bách Khoa. Hiện tại, Khoa thực hiện nhiệm vụ quản lý và giảng dạy ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông.

Trong giai đoạn đánh giá, chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông trình độ đại học có những điểm mạnh nổi bật sau:

- **Về thiết kế chương trình đào tạo và triển khai hoạt động dạy – học:** Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (2019, 2022) được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Trường và Khoa và phù hợp với mục tiêu của Luật Giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng, bao gồm các lĩnh vực kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm, được công bố trên các kênh thông tin của Trường. Các bản mô tả chương trình đào tạo và bộ đề cương học phần 2019, 2022 có đủ các nội dung theo quy định; được rà soát, cập nhật và lấy ý kiến các bên liên quan. Trường có văn bản hướng dẫn điều chỉnh, cập nhật chương trình dạy học dựa trên mục tiêu và chuẩn đầu ra. Chương trình dạy học được cấu trúc theo các khối kiến thức giáo dục đại cương, cơ sở và ngành. Các học phần được bố trí trong các học kỳ theo trình tự phát triển tăng dần kiến thức dựa trên điều kiện tiên quyết, song hành tạo được chuỗi kiến thức tích hợp, gắn kết liền mạch. Mục tiêu giáo dục và Triết lý giáo dục của Trường được tuyên bố rõ ràng và phổ biến đến các bên liên quan bằng nhiều hình thức. Giảng viên sử dụng các phương pháp dạy học đa dạng và phù hợp để đạt được chuẩn đầu ra của học phần. Các quy định/kế hoạch đánh giá kết quả học tập của người học được xác định rõ ràng và công bố đến giảng viên và người học bằng nhiều hình thức. Phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học đa dạng, phù hợp với mức độ đạt được chuẩn đầu ra của học phần. Đề thi kết thúc học phần đo lường chuẩn đầu ra của học phần; đáp án đề thi tự luận mô tả rõ ràng các tiêu chí đánh giá và thang điểm tương ứng. Người học được phản hồi kịp thời về kết quả học tập và sử dụng thông tin phản hồi để cải thiện việc học.

- **Về nguồn lực:** Trường/Khoa có kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; có ban hành khung định mức giờ chuẩn của giảng viên về chế độ làm việc và quản lý khối lượng công việc bằng hệ thống quản lý tích hợp. Các giảng viên được đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn theo kế hoạch. Trường có chiến lược phát triển nhân sự; đã xây dựng đề án vị trí việc làm làm căn cứ cho việc phân tích nhu cầu và quy hoạch đội ngũ nhân viên. Đội ngũ nhân viên hỗ trợ được đảm bảo về số lượng và yêu cầu công việc; được đánh giá hằng năm. Trường có chính sách tuyển sinh rõ ràng, chi tiết, phù hợp với Quy chế đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với điều kiện nguồn lực của Trường, được công bố công khai và phổ biến đến các bên liên quan. Trường có các đơn vị phối hợp giám sát sự tiến bộ trong học tập, rèn luyện cho người học; có các đơn vị chịu trách nhiệm và triển khai các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, tư vấn và hỗ trợ việc làm cho người học. Trường có các khu tự học sạch sẽ, an toàn và văn minh. Hệ thống phòng làm việc, phòng học của Khoa đạt tỉ lệ diện tích/người học theo quy định. Trung tâm Học liệu có nguồn học liệu được cập nhật hằng năm, đủ đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học của ngành. Trường có đủ các phòng thí nghiệm và phòng thực hành với các trang thiết bị phù hợp, được cập nhật thường xuyên để phục vụ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học. Hệ thống công nghệ thông tin của Trường được đầu tư nâng cấp thường xuyên, đáp ứng yêu cầu cơ bản cho công tác quản lý và đào tạo của Trường và Khoa. Trường đã ban hành văn bản, quy định tiêu chuẩn về môi trường, an toàn, sức khỏe cộng đồng; được triển khai thực hiện.

- **Về nâng cao chất lượng và kết quả đầu ra:** Trường có ban hành hướng dẫn, kế hoạch về triển khai điều chỉnh, xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo. Thông tin phản hồi, góp ý của các bên liên quan được sử dụng trong quá trình thiết kế, rà soát, cập nhật chuẩn đầu ra/chương trình đào tạo/chương trình dạy học năm 2019 và 2022. Chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích được định kỳ đánh giá, cải tiến và được hiện đại hóa từ nguồn tài trợ của các dự án quốc tế. Giảng viên có các đề tài nghiên cứu khoa học và các xuất bản trên các hội nghị, tạp chí trong và ngoài nước; có sử dụng kết quả vào việc dạy và học. Công tác khảo sát các bên liên quan được rà soát, điều chỉnh; hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong của chương trình đào tạo từng bước hình thành. Trường có xác lập các chỉ số và thống kê tỉ lệ người học nhập học, thôi học, tốt nghiệp sớm, tốt nghiệp đúng hạn và trễ

hạn, thời gian tốt nghiệp trung bình; có thực hiện phân tích và tìm hiểu nguyên nhân người học thôi học, tốt nghiệp trễ hạn. Trường có phân công đơn vị thực hiện khảo sát tình hình việc làm của người học sau khi tốt nghiệp; dữ liệu được phân tích, đối sánh trong Trường và được sử dụng để cải tiến. Trường có chính sách khuyến khích người học nghiên cứu khoa học, tổng kinh phí của Trường dành cho các đề tài nghiên cứu khoa học của người học tăng dần hằng năm.

Bên cạnh những mặt mạnh, Hội đồng khuyến nghị Trường/Khoa cải thiện chất lượng chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông trình độ đại học như sau:

1. Thực hiện lấy ý kiến đầy đủ các bên liên quan trong các đợt rà soát mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Mục tiêu của chương trình đào tạo năm 2022 cần thể hiện rõ hơn định hướng nghiên cứu hoặc định hướng ứng dụng. Thực hiện việc đối sánh và cập nhật nội dung chuẩn đầu ra hiện hành cho phù hợp với yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Có quy trình rõ ràng về rà soát, cải tiến chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, có lưu ý đến yêu cầu của chứng chỉ hành nghề.

2. Thể hiện rõ mức độ đóng góp của các học phần vào việc đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trong ma trận kỹ năng của bản mô tả chương trình đào tạo. Rà soát, điều chỉnh đề cương học phần, ma trận kỹ năng bảo đảm tính thống nhất, sự gắn kết logic giữa chuẩn đầu ra học phần và chương trình đào tạo. Có văn bản quy định cụ thể về thời gian định kỳ rà soát, giám sát việc cập nhật đề cương học phần. Thực hiện các hoạt động giám sát, phản biện khi cập nhật đề cương học phần nhằm bảo đảm tính nhất quán của nội dung biên soạn.

3. Thực hiện rà soát, đánh giá mức độ phù hợp và hiệu quả của tác động hỗ trợ của tổ hợp các phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá được lựa chọn trong các đề cương học phần để góp phần đạt chuẩn đầu ra. Có kế hoạch đánh giá chuẩn đầu ra học phần và chương trình đào tạo. Định kỳ lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về nội dung các học phần thể hiện việc đạt được chuẩn đầu ra. Xây dựng các tiêu chí chọn lựa đối tác để đối sánh chương trình đào tạo. Tăng cường việc đối sánh với chương trình đào tạo tiên tiến nước ngoài để nâng cao tính hội nhập.

4. Mô tả cụ thể phương pháp dạy học gắn với nội dung dạy học tương ứng với chuẩn đầu ra của học phần. Thiết kế các nhiệm vụ học tập theo hướng giảm tính cơ

3 TA
ĐINH
LƯC
DU

học, liệt kê và tăng tính cụ thể để việc định hướng người học tự học, tự nghiên cứu rõ ràng và chi tiết hơn. Tăng cường thời lượng thực hành, thực tập, trải nghiệm thực tế và sắp xếp các học phần thực hành, thực tập ngay từ năm học thứ 3.

5. Bổ sung tài liệu hướng dẫn chi tiết việc thiết kế và lựa chọn phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học tương ứng với từng loại chuẩn đầu ra. Bổ sung công cụ đánh giá kết quả học tập đo lường chuẩn đầu ra về kỹ năng mềm, kỹ năng cứng vào các học phần để gia tăng độ giá trị, tin cậy và công bằng của hoạt động đánh giá kết quả học tập của người học. Thực hiện đo lường và giám sát hoạt động cải thiện việc học tập của người học; khảo sát ý kiến của người học để tìm hiểu nguyên nhân người học chưa mạnh dạn khiếu nại kết quả học tập, làm cơ sở điều chỉnh hình thức, phương thức và nội dung phản hồi về kết quả học tập của người học và quy trình, quy định khiếu nại kết quả học tập.

6. Bổ sung tiêu chí về hoạt động phục vụ cộng đồng của giảng viên trong các kế hoạch nhân sự; hoạt động phục vụ cộng đồng cho giảng viên cần tách biệt với nhiệm vụ chuyên môn khác. Đánh giá chi tiết các chỉ tiêu Kế hoạch phát triển Trường/Khoa giai đoạn trước để làm tiền đề cho kế hoạch phát triển giai đoạn tiếp theo. Rà soát và hoàn thiện khung đánh giá năng lực giảng viên theo thực tiễn đổi mới chương trình đào tạo đặc thù của Khoa.

7. Tiếp tục rà soát, cải tiến các tiêu chí đánh giá năng lực của nhân viên. Đánh giá tính hiệu quả của hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nhân viên và sử dụng kết quả để nâng cao chất lượng hoạt động này. Phân tích, theo dõi mức độ cải tiến sau khi đánh giá kết quả công việc và xem xét có chính sách khen thưởng kịp thời, tạo động lực cho nhân viên.

8. Mở rộng đối tượng các bên liên quan khi khảo sát ý kiến để xây dựng chính sách tuyển sinh. Tổ chức đánh giá sự phối hợp giữa các đơn vị trong việc giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện của người học. Tổ chức khảo sát, tìm hiểu nguyện vọng của người học để có kế hoạch triển khai các hoạt động ngoại khóa phù hợp. Tăng cường đội ngũ chuyên viên tư vấn tâm lý cả về số lượng lẫn chất lượng.

9. Xây dựng khu vực tập trung cát, đá, xi măng ở vị trí phù hợp,... để bảo đảm điều kiện vệ sinh khu vực phòng thí nghiệm tốt hơn. Tăng cường máy tính có cấu hình đủ để cài đặt phần mềm chuyên ngành để phục vụ cho người học ngành Kỹ thuật xây



dựng công trình giao thông. Thực hiện việc phân nhóm đăng ký học phần hợp lý hơn, tránh tình trạng quá tải. Có chính sách quan tâm nhiều hơn đến nhu cầu đặc thù của người khuyết tật.

10. Tăng số lượng phản hồi từ chuyên gia, doanh nghiệp, cựu người học trong thiết kế, rà soát, cập nhật chuẩn đầu ra/chương trình đào tạo/chương trình dạy học. Xây dựng các quy định, hướng dẫn cụ thể, rõ ràng việc rà soát phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học nhằm bảo đảm sự tương thích với chuẩn đầu ra của học phần và chương trình đào tạo. Xây dựng, phổ biến và định kỳ rà soát quy trình thiết kế, phát triển, điều chỉnh chương trình đào tạo/chương trình dạy học thống nhất ở cấp Trường. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học của giảng viên theo định hướng trường đại học nghiên cứu. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ bảo đảm chất lượng, lan tỏa văn hóa chất lượng sâu rộng trong Trường.

11. Có giải pháp hiệu quả để tăng tỉ lệ người học tốt nghiệp đúng hạn, giảm tỉ lệ người học thôi học. Đối sánh tỉ lệ người học tốt nghiệp đúng hạn, thôi học, số lượng và loại hình nghiên cứu khoa học của người học với các chương trình đào tạo của các trường khác trong và ngoài nước. Phân tích, đối sánh mức độ hài lòng của các bên liên quan trong và ngoài Trường để liên tục cải tiến chất lượng.

Hội đồng đề nghị Trường/Khoa duy trì và phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị của Hội đồng về việc khắc phục những tồn tại. Trong vòng 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, Khoa cần xây dựng và triển khai kế hoạch hành động cụ thể. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cơ quan quản lý và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định./.